TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 14/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Đình Thi.

2. Ông Vũ Hùng Vương.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Trọng Khánh - Thư ký viên của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa*:** Bà Phùng Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 14/9/2022, tại điểm cầu trung tâm: Phòng xử án Hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang, Toà án nhân dân thành phố H xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 29/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 31/8/2022 đối với bị cáo:

- NGUYỄN VĂN L; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/5/1986 tại: tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn Làng N, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm: 1959; con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; vợ: Vương Thị N; con: có một con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/6/2022; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Thị T, sinh năm 2006; nghề nghiệp: Học sinh; địa chỉ: Thôn Làng N, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

Người giám hộ: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn Làng N, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang (bác ruột Nguyễn Thị T). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 40 phút ngày 24/6/2022, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy *(Heroine),* khi bị bắt quả tang có 06 gói giấy nhỏ nghi ma túy *(Heroine)* đã rơi từ trên người bị cáo Luân xuống đường tại tổ 15, phường M, thành phố H, Công an thành phố H đã bắt giữ bị cáo và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L khai: Bị cáo sử dụng ma túy Heroine từ khoảng tháng 2/2022 nhưng không thường xuyên, hình thức sử dụng là cho ma túy vào giấy bạc, đốt và hít khói vào cơ thể. Khoảng 18 giờ 00 ngày 24/6/2022, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUPER – CUP, màu trắng, biển kiểm soát 24HB- 037.52 từ nhà riêng tại thôn Làng N, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang đi đến thành phố H mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực trường Trung học cơ sở M, thuộc tổ 11, phường M, thành phố H thì gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi đang đứng một mình trên vỉa hè nhìn giống người nghiện ma túy, bị cáo tiến lại gần hỏi thì biết người đàn ông này có ma túy (Heroine) nên đặt vấn đề hỏi mua, người đàn ông hỏi bị cáo *"Mua bao nhiêu"*, bị cáo trả lời *"Một triệu rưỡi"*, người đàn ông đồng ý bán, bị cáo lấy số tiền 1.500.000 đồng từ trong túi quần phía trước bên phải đưa cho người đàn ông này, người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho bị cáo 01 chiếc hộp (vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu *"555")*, và nói bên trong có 06 gói ma túy *(Heroine)*. Bị cáo cầm hộp vỏ bao thuốc lá, do tin tưởng bên trong có ma túy *(Heroine)* nên không mở ra kiểm tra và điều khiển xe mô tô, mục đích về nhà để sử dụng. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, khi bị cáo đi đến khu vực cổng trường Trung cấp y tế Hà Giang thuộc tổ 15, phường M, thành phố H thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Ngày 24/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiến hành mở niêm phong và cân tịnh khối lượng chất bột màu trắng (nghi là heroine) thu giữ của Nguyễn Văn L:

01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh kích thước 2,7cmx1cm bên trong có chứa chất bột màu trắng có khối lượng là 0,107gam *(kí hiệu A1);*

01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh kích thước 2,5cmx1cm bên trong có chứa chất bột màu trắng có khối lượng là 0,121gam *(kí hiệu A2);*

01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh kích thước 2,7cmx1,2cm bên trong có chứa chất bột màu trắng có khối lượng là 0,097 gam *(kí hiệu A3)*

01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh kích thước 2,5cmx1,2cm bên trong có chứa chất bột màu trắng có khối lượng là 0,101 gam *(kí hiệu A4);*

01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh kích thước 2,5cmx1,2cm bên trong có chứa chất bột màu trắng có khối lượng là 0,085gam *(kí hiệu A5);*

01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh kích thước 2,7cmx1cm bên trong có chứa chất bột màu trắng có khối lượng là 0,112 gam *(kí hiệu A6).*

Tổng khối lượng là 0,623g *(Không phẩy sáu trăm hai mươi ba gam.*

Tại Kết luận giám định số: 229/KL-KTHS ngày 30/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6 là ma túy, loại Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, số thứ tự 9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 24/CT-VKSTPHG ngày 29/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận giám định, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các vật chứng thu giữ và tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa, sau khi phân tích đánh chứng cứ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/6/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn L không có ý kiến đối đáp lại với luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo, do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị T, người giám hộ Nguyễn Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người giám hộ.

[3]. Căn cứ định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra *(BL 56 - 87)*, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án *(BL 88-89)* và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 40 phút ngày 24/6/2022 tại tổ 15, phường Minh Khai, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang, bị cáo Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,623 gam ma túy *(Heroin)* nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[4]. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và pháp luật xã hội chủ nghĩa. Ma túy là loại độc dược có tính gây nghiện cao nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vẩn chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, hoàn toàn nhận thức được tính nguy hiểm của ma túy và tác hại của nó làm cho người sử dụng bị lệ thuộc, bị suy giảm về sức khỏe, trí tuệ, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của bản thân, nghiện ma túy còn làm nguyên nhân chính làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Qua đó thể hiện việc bị cáo phạm tối với lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng mức án phù hợp với tính chất phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung nhưng cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ khi lượng hình để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu 1 phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên

theo tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 *(Một)* xe mô tô mang nhãn hiệu SUPER CUP màu trắng, biển kiểm soát 24HB - 037.52 đã qua sử dụng. Qua các tài liệu trong hồ sơ và lời khai tại phiên tòa của bị cáo đã xác định tài sản chiếc xe mô tô thuộc sở hữu của cháu Nguyễn Thị T chưa làm thủ tục sang tên và là phương tiện đi lại duy nhất, cháu T và người giám hộ cho cháu là bà Nguyễn Thị L có đề nghị nhận lại tài sản trên. Xét thấy việc bị cáo sử dụng xe máy của cháu T làm phương tiện đi mua ma túy, nhưng cháu T không biết, nên cần trả lại tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định pháp luật.

[10]. Đối với 01 *(Một)* phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ HÀ GIANG. Kính gửi: *"Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, ký hiệu B1"*. Mặt sau có 03 *(ba)* hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong. 01 *(Một)* phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ…../PC09, Kính gửi: *"Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6"*, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia. Xét thấy, vật chứng trên là vật chứng nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và đồ vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11]. Ngày 10/8/2022 Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00270/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Văn L về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ bằng hình thức phạt cảnh cáo là phù hợp.

[12]. Đối với đối tượng người đàn ông khoảng 50 tuổi, bị cáo L khai bán ma túy (Heroine) cho L vào ngày 24/6/2022 tại khu vực Trường Trung học cơ sở M, thuộc tổ 11, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang *(hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch)*. Cơ quan điều tra tiếp tục phối hợp xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[13]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/6/2022.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 *(Một)* phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ HÀ GIANG. Kính gửi: *"Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, ký hiệu B1"*. Mặt sau có 03 *(ba)* hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 *(Một)* phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ…../PC09, Kính gửi: *"Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6"*, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia.

- Trả lại cho cháu Nguyễn Thị T 01 *(Một)* xe mô tô mang nhãn hiệu SUPER CUP màu trắng, biển kiểm soát 24HB - 037.52 *(đã qua sử dụng)*.

Vật chứng được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2022 giữa Công an thành phố Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Giang.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người giám hộ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Nhà Tạm giữ CA TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HSHS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Bình